| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BÌNH THẠNH**<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 21/2024/QĐ-TA | *Bình Thạnh, ngày 18 tháng 01 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

*1. Thẩm phán:* Bà Lê Thị Sơn Thủy

*2. Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Hữu Mai – Thư ký tòa án

Ngày 18 tháng 01 năm 2024 tại Phòng họp trực tuyến Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh và Phòng họp trực tuyến của Cơ sở cai nghiện ma túy TN2 địa chỉ ấp 3 xã C, huyện C1, TP.HCM, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hồ sơ thụ lý số 278/2023/TLST-BPHC ngày 28 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định mở phiên họp số 01/2024/QĐ-TA ngày 11 tháng 01 năm 2024, đối với:

Họ và tên: **Đặng Minh N**, sinh năm 1993; tại: Bến Tre; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: tự do; nơi đăng ký thường trú: ấp H, xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: không có nơi cư trú ổn định. Con ông Đặng Ngọc L và bà Đặng Thị H1.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

(Có mặt)

**Có sự tham gia của:**

*1. Đại diện cơ quan đề nghị - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận BT:* Ông Nguyễn Thanh T (đại diện theo ủy quyền)

*2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BT tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Quốc V – Kiểm sát viên

## NHẬN THẤY:

*Theo hồ sơ và văn bản đề nghị của Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận BT:*

Vào lúc 10 giờ 10 phút, ngày 31/10/2023, Tổ Hình sự đặc nhiệm Công an quận BT đi đến trước nhà số 123 Đường U, Phường M, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện nghi vấn Đặng Minh N sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành đưa về Công an Phường M làm rõ xử lý. Công an Phường M, quận BT đã đưa Đặng Minh N đi

xét nghiệm ma túy tại Trạm Y tế Phường M, quận BT cho kết quả (+) dương tính với ma túy (Methamphetamine) vi phạm Khoản 1, Điều 23, Nghị định 144 NĐ-CP của Chính Phủ. Tại Công an phường, Đặng Minh N khai nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy.

Sau khi xác minh, Đặng Minh N không có nơi cư trú ổn định, nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên Ủy ban nhân dân Phường M, quận BT lập hồ sơ, ra Thông báo số 115/TB- UBND ngày 03/11/2023 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Ngày 21/12/2023, Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận BT có Văn bản số 276/ĐN-CNBB đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đặng Minh N theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật phòng, chống ma túy.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận BT đề nghị đưa ông Đặng Minh N vào Cơ sở cai nghiện ma túy P, thời hạn là 24 tháng. Ông Đặng Minh N có mặt.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BT phát biểu ý kiến:*

- Về việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Tòa án đã tiến hành đúng trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

- Về đề nghị xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: đề nghị Tòa án chấp nhận áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Đặng Minh N theo đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận BT.

## XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào trình bày, tranh luận tại phiên họp của các đương sự, Hội đồng phiên họp nhận định:

** Về thẩm quyền giải quyết:*

Ngày 21/12/2023, Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận BT có văn bản số 276/ĐN-CNBB đề nghị đưa ông Đặng Minh N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

** Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:*

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính số 105/BB-VPHC ngày 31/10/2023 của Công an Phường M và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện bằng các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 105/BB-VPHC ngày 03/11/2023 của Ủy ban nhân dân Phường M, quận BT thì ông Đặng Minh N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tính đến thời điểm Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp, vụ vệc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

* *Về thủ tục:*

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là ông Đặng Minh N đã được Toà án tống đạt các văn bản tố tụng và quyết đinh mở phiên họp đúng theo quy định pháp luật, ông Đặng Minh N có mặt tại phiên họp.

* *Về nội dung đề nghị:*

Biên bản vi phạm hành chính số 105/BB-VPHC ngày 31/10/2023 của Công an Phường M và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện bằng các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 105/BB-VPHC ngày 03/11/2023 của Ủy ban nhân dân Phường M, quận BT, Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 31/10/2023 tại Trạm y tế Phường M, quận BT và trình bày của Đặng Minh N thể hiện Đặng Minh N có sử dụng trái phép chất ma túy và không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Căn cứ Báo cáo xác minh đối tượng không có nơi cư trú ổn định của đối tượng của Công an Phường M, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh thì Đặng Minh N không có nơi cư trú ổn định.

Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 03/11/2023 của Cơ sở cai nghiện ma túy TN2 xác định Đặng Minh N có nghiện ma túy loại MET (Mathamphetamine) MDMA (Methylen – Dioxy – Methamphetamine).

Như vậy đã đủ cơ sở xác định Đặng Minh N có sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không có nơi cư trú ổn định.

Xét thấy, Đặng Minh N là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, năng lực pháp luật hành chính nhưng có hành vi vi phạm pháp luật sử dụng trái phép và nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện, đồng thời Đặng Minh N không có nơi cư trú ổn định, thuộc đối tượng cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Do đó, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận BT căn cứ vào những quy định của pháp luật đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đặng Minh N là có cơ sở chấp nhận.

Về thời hạn chấp hành cai nghiện bắt buộc: căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3, Điều 9, Điều 10 và khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp đưa Đặng Minh N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng là phù hợp điều kiện, hoàn cảnh nhân thân của người bị đề nghị.

Vì các lẽ nêu trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3, Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 105 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện;

Căn cứ Điều 3, Điều 20, Điều 24, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Đặng Minh N.

Cơ sở tiếp nhận là: Cơ sở cai nghiện ma túy P.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 31 tháng 10 năm 2023.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho các cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Viện kiểm sát nhân dân quận BT có quyền kháng nghị, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận BT có quyền kiến nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định và ông Đặng Minh N có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an quận BT, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận BT và Cơ sở cai nghiện ma túy P có trách nhiệm thi hành quyết định này.

***Nơi nhận:***
*- VKSND Q. BT;*
*- Trưởng Công an Q. BT;*
*- Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Q. BT;*
*- Cơ sở cai nghiện ma túy TN2;*
*- Cơ sở Cai nghiện ma túy P;*
*- người bị đề nghị;*
*- Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Sơn Thủy**